TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 17/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Nam

Bà Nguyễn Thị Trung Lan

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Mã Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Văn Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/TLST- HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức L**. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 09/9/1987, tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố E, thị trấn C, huyện C (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 07/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Đức L1, sinh năm: 1956; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964; vợ: Nguyễn Thu T, sinh năm: 1992 (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 03 tiền án:

- Ngày 25/4/2017, bị TAND huyện Cát Tiên xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 30/8/2019, bị TAND huyện Đắk Song, Đắk Nông xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 51.575.000 đồng đến nay bị cáo còn phải bồi thường số tiền 18.075.000 đồng.

- Ngày 24/10/2019, bị TAND TP Gia Nghĩa, Đắk Nông xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với bản án ngày 30/8/2019 của TAND huyện Đắk Song, Đắk Nông buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù 05 năm. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù.

- Về nhân thân: Năm 2005, bị Công an huyện C xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh nhau, năm 2006 bị UBND tỉnh L đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

với thời hạn 24 tháng, năm 2008, bị Công an huyện C xử phạt về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/7/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút phút ngày 22/7/2024 tại nơi ở của Nguyễn Đức L thuộc tổ dân phố E, thị trấn C, huyện C (nay là huyện Đ), cơ quan CSĐT Công an huyện C (nay là huyện Đ) bắt quả tang L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Qúa trình điều tra xác định được như sau: Thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Đức L có quen và biết đối tượng tên T1 (L không rõ họ tên đầy đủ và nơi ở cụ thể của T1), do có nhu cầu sử dụng chất ma tuý nên vào ngày 21/7/2024 L đã hỏi mua của Thùy 02 bịch ma túy loại Methamphetamine với số tiền 4.000.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy là gần trạm thu phí trên quốc lộ A thuộc xã Đ, Đ, Đắk Nông. Sau đó, L bắt xe khách đi về nhà tại tổ dân phố E, thị trấn C, huyện C (nay là huyện Đ) và lấy một phần ma tuý ra để sử dụng một mình ở trong phòng ngủ của mình, phần ma tuý còn lại L cất giấu trong phòng ngủ. Đến 00 giờ 30 phút ngày 22/7/2024 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang tạm giữ cùng đồ vật, tài liệu. Tại CQĐT L khai nhận toàn bộ số ma túy trên L mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Tang vật tạm giữ tại hiện trường, gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng có kích thước 07cm x 08cm, miệng túi có rãnh gấp, bên trong đựng 01 bịch nylon màu trắng kích thức 3.5cm x 3.5cm được hàn kín xung quanh, trên mặt túi in chữ TM THỊNH PHÁT, bên trong có chứa các cục tinh thể màu trắng.

- 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0965984774.

- 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo A52 màu đen, bên trong có thẻ sim số 0898129710 và số 0908729325.

Tang vật thu giữ qua khám xét, gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng loại có rãnh gấp có kích thước 07cm x 07cm, trên mặt túi có in chữ màu đỏ "COTTON BUDS Hello", bên trong đựng một bịch nylon màu trắng được hàn kín các cạnh có kích thước 07cm x 06cm, bên trong đựng các cục tinh thể màu trắng.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 bật lửa màu xanh đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 913/KL-KTHS ngày 26/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

- Mẫu tinh thể (M1) đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3599g, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể (M2) đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,0120g, loại Methamphetamine.

Methaphetamine là chất ma tuý nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-ĐH ngày 16/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Đức L, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g, o, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sau phần luận tội, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

- Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và về án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định các Cơ quan tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng, hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Do có nhu cầu sử dụng chất ma tuý nên vào ngày 21/7/2024, bị cáo L đã mua của đối tượng tên T1 không rõ nhân thân, lai lịch 02 gói ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Sau khi có ma túy, bị cáo L lấy một phần ma tuý ra để sử dụng, phần ma tuý còn lại bị cáo cất giấu trong phòng ngủ của bị cáo thì bị Cơ quan Công an kiểm tra và bắt quả tang thu giữ số ma tuý có khối lượng 7,3719g, loại Methamphetamine. Ngoài

ra, bản thân bị cáo L đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Qua lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Tại phiên toà, bị cáo L khai nhận: Bị cáo đã bắt đầu sử dụng ma tuý từ năm 2014, bị cáo là người nghiện ma tuý, bị cáo nhận thức được tác hại của các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý mua ma tuý về để sử dụng. Bản thân bị cáo L đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý. Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật, bị cơ quan nhà nước nhiều lần xử lý vi phạm hành chính, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, vì: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Ngoài ra, đối với đối tượng tên T1 đã bán ma túy cho bị cáo L không rõ nhân thân, lý lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng;

- Hai phong bì được niêm phong có chữ kí ghi họ tên "Võ Như T2", "Nguyễn Quang H1", "Nguyễn Văn K" và hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng K1 – Công an tỉnh L" (Bên ngoài được dán băng keo trong), bao gồm:

+ Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định.

+ Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 0,9734g; M2: 5,1936g là ma tuý, loại Methamphetamine.

Xét thấy, các vật chứng trên là vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo A52 màu đen, bên trong có thẻ sim số 0898129710 và số 0908729325. Xét thấy, đây là chiếc điện thoại có gắn các sim là của bị cáo L, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0965984774. Xét thấy, đây là chiếc điện thoại có gắn sim là của bị cáo L, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2024.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng;

- Hai phong bì được niêm phong có chữ kí ghi họ tên "Võ Như T2", "Nguyễn Quang H1", "Nguyễn Văn K" và hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng K1 – Công an tỉnh L" (Bên ngoài được dán băng keo trong), bao gồm:

+ Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định.

+ Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1: 0,9734g; M2: 5,1936g là ma tuý, loại Methamphetamine.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo A52 màu đen, bên trong có thẻ sim số 0898129710 và số 0908729325.

2.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức L: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0965984774.

Chi tiết của các vật chứng trên được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/11/2024 giữa cơ quan điều tra Công an huyện C (nay là huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên (nay là huyện Đ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thuờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo L phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND huyện Đạ Huoai (03);
- Công an huyện Đạ Huoai (01);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (02);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Bị cáo (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Án văn (03);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Hùng